

Số: 26/QĐ - MNGN

Giao Hưng, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I/2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN GIAO NHÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ TT số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của BTC quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi bổ sung một số điều của TT số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu chi Ngân sách nhà nước Quý I/ 2026 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các bộ phận chuyên môn và toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trường Mầm non Giao Nhân chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng TCKT;
- Nhu điều 2;
- Lưu VT.



Vũ Thị Ngọc Minh

BIÊN BẢN

**Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Quý I/ 2026
và công khai bằng hình thức niêm yết**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

I. Thời gian: Hôm nay, vào hồi 14h, ngày 06 tháng 4 năm 2026

II. Địa điểm:

Tại: Văn phòng - Trường MN Giao Nhân, xã Giao Hưng, tỉnh Ninh Bình.

III. Thành phần:

- Lãnh đạo và cán bộ giáo viên, nhân viên trường MN Giao Nhân. Tổng số 30/30 Đ/c.

- Chủ trì: Đ/c Vũ Thị Ngọc Minh – Hiệu trưởng .

- Thư ký: Đ/c Nguyễn Thu Hương – Kế toán.

IV. Nội dung:

Tiến hành họp để công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Quý I/ 2026.

1. Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Quý I/ 2026

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện niêm yết công khai (biểu mẫu số 75 – Đánh giá thực hiện dự toán thu chi Ngân sách quý I/2026) của thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

2. Về hình thức và thời điểm công khai

2.1. Hình thức công khai

Công khai trong cuộc họp của cơ quan đảm bảo tính đầy đủ, chính xác
Niêm yết công khai tại bảng thông báo cơ quan đảm bảo thuận tiện cho cán bộ cơ quan biết.

2.2. Địa điểm niêm yết:

- Niêm yết tại trụ sở làm việc cơ quan.
- Tại địa điểm niêm yết có (biểu mẫu số 75 – Đánh giá thực hiện dự toán thu chi Ngân sách quý I/2026 theo thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

2.3. Thời điểm bắt đầu niêm yết: 06/4/2026

2.4. Thời điểm kết thúc niêm yết: 06/5/2026

2.5. Các phản ánh liên quan (nếu có).

3. Tổ chức thực hiện:

Đ/c Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Báo cáo kết quả thực hiện thu chi Ngân sách quý I/2026. Yêu cầu các đồng chí trong nhà trường nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 10h cùng ngày với sự nhất trí 100% của cán bộ trong cơ quan./.

THƯ KÝ

Hương

Nguyễn Thu Hương



Vũ Thị Ngọc Minh

Số: 27/BC - MNGN

Giao Hưng, ngày 06 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH SỐ LIỆU
THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU – CHI NSNN QUÝ I/2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai NS đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 26/QĐ- MNGN ngày 06/4/2026 của trường MN Giao Nhân “ về công khai thực hiện dự toán quý I/2026”;

Dưới đây là thuyết minh số tại biểu số 03: CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2026

* Tổng kinh phí thực hiện trong quý I/2026: 1.590.950.700 đồng trong đó:
+ Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 1.261.560.700 đồng

Trong đó:

Chi lương theo ngạch, bậc là: 653.212.8000 đồng.

Chi các khoản phụ cấp: 338.470.400 đồng.

Các khoản đóng góp BHYT, BHXH, BHTN: 160.220.500 đồng.

Thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, thông tin,.....) : 7.495.000 đồng.

Chi mua văn phòng phẩm, khoán VPP: 26.752.000 đồng.

Chi mua hàng hóa vật tư: 32.550.000 đồng.

Chi thuê lao động hợp đồng bảo vệ: 10.000.000 đồng.

Các khoản chi khác : 32.860.000 đồng

+ Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 329.390.000 đồng.

Trong đó : Chi hỗ trợ CPHT: 750.000 đồng.

Chi cấp bù học phí: 328.640.000 đồng.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Ngọc Minh

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2026

(Kèm theo Quyết định số 26 /QĐ-MNGN ngày 06/4/2026 của Hiệu trưởng trường MN Giao Nhân)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường mầm non Giao Nhân công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo				
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo				
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	5.131.606.000	1.261.560.700	24,6%	23,9%
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	591.150.000	329.390.000	55,7%	100%
3.3	Kinh phí thường theo ND 73/2024	264.429.000			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Ngày 06 tháng 4 năm 2026

Người lập

Hương

Nguyễn Thu Hương

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Vũ Thị Ngọc Minh